

2008

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ



I. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HĐQT

Thưa Quý Cổ đông!

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều biến đổi lớn. Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu xuất phát từ Mỹ đã ảnh hưởng tới tất cả các quốc gia. Ngân hàng Dự trữ liên bang Mỹ (FED) liên tục cắt giảm lãi suất, đồng USD mất giá mạnh, lãi suất cơ bản trong nước tăng cao.

Hoạt động SXKD của Công ty cho đến tháng 9/2008 cơ bản là thuận lợi, đạt được mức lợi nhuận trên 280 tỷ đồng so với mục tiêu kế hoạch đặt ra là 120 tỷ đồng. Mọi mục tiêu, kế hoạch đặt ra đều hoàn thành vượt mức. Trên cơ sở của những thành quả đã đạt được này chúng tôi muốn tranh thủ, tận dụng cơ hội có thể để làm ra thật nhiều lợi nhuận cho cổ đông; Dự tính phân đầu đến cuối năm 2008 sẽ có mức lợi nhuận trên 400 tỷ đồng để có đủ tiền đầu tư dự án xây dựng Nhà máy thiêu kết và luyện Gang mà không phải vay. Nhưng cuộc khủng hoảng kinh tế cuối năm 2008 khiến kết quả SXKD không theo ý muốn, không hoàn thành được các chỉ tiêu đã đặt ra. Diễn biến của thị trường thép thế giới cuối năm 2008 có sự biến động lớn và chưa từng có trong nhiều năm trước đây.

Kết quả SXKD năm 2008 thua lỗ có nguyên nhân chủ quan là do Ban Điều hành chưa quản trị được rủi ro, chưa đáp ứng được những biến động của nền kinh tế thị trường. Nguyên nhân khách quan là do thị trường suy thoái trên toàn cầu. Thay mặt HĐQT; Ban Điều hành tôi thành thực xin lỗi các cổ đông, các nhà đầu tư về kết quả SXKD yếu kém trong năm qua.

Trước tình hình trên HĐQT cũng đã nghiêm túc xem các nguyên nhân và đề ra các biện pháp khắc phục, tìm các bước đi thích hợp, cần thiết và vạch ra một lộ trình lâu dài để khắc phục đưa Công ty đi vào ổn định và phát triển. HĐQT tin tưởng rằng các kế hoạch, biện pháp khắc phục mà HĐQT đưa ra là phù hợp và có cơ sở để thực hiện nhằm từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất. Mục tiêu trong năm 2009 và các năm tiếp theo là tăng cường công tác tiếp thị tìm việc làm nhằm đảm bảo duy trì sự ổn định sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, phấn đấu đạt được các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu của kế hoạch SXKD năm 2009 làm cơ sở để vượt qua khó khăn cho giai đoạn hiện tại, chuẩn bị cho các năm tiếp theo. Trong tương lai, khi điều kiện cho phép Công ty sẽ cân nhắc việc mở rộng sản xuất theo hướng phát triển Khu liên hợp Gang Thép Đình Vũ. Ngành thép nói chung và ngành thép Việt Nam nói riêng vẫn còn nhiều cơ hội và tiềm năng phía trước. Với ưu thế là

ngành công nghiệp trọng điểm, cùng với những chính sách ưu tiên, hỗ trợ của Nhà nước, những ưu thế đặc thù của ngành thép nói riêng và Thép Đình Vũ nói chung Công ty sẽ vượt qua được khó khăn trước mắt để lấy lại phong độ và những gì đã mất, không phụ lòng tin của các Nhà đầu tư, các Cổ đông đã tâm huyết với Công ty suốt thời gian qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Văn Thanh

II. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ

1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2003

Công ty cổ phần Thép Đình Vũ là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, được thành lập ngày 04/03/2003, bao gồm các sáng lập viên và các cổ đông tham gia.

Công ty Cổ phần thép Đình Vũ được thành lập theo đăng ký kinh doanh số 0203000397 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 04/03/2003 và được phép đầu tư dự án sản xuất phôi thép theo giấy phép đầu tư số 01/CNĐT-KCN-HP ngày 28/03/2003 của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng.

Công ty CP Thép Đình Vũ được xây dựng trên diện tích 12,4 ha tại khu kinh tế Đình Vũ. Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện nay gồm: 07 Phòng ban nghiệp vụ, 03 Nhà máy và 01 Xí nghiệp trực thuộc Công ty.

2006

Nhà máy Phôi thép hoàn thiện và bắt đầu đi vào chạy thử.

Tháng 4: Lô phôi thép đầu tiên

2007

Tháng 5: Triển khai giai đoạn II, Dự án Nhà máy thiêu kết và luyện gang

Tháng 6: Tấn phôi thứ 100.000 tấn ra lò

2008

Tháng 4: Triển khai giai đoạn III, Dự án Nhà máy luyện than cốc

Tháng 4: Thành lập liên doanh Khoáng sản tại Lào

2. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ**
- Tên tiếng Anh : **ĐÌNH VU STEEL STOCK COMPANY**
- Trụ sở chính : Lô 3.1, Khu Công nghiệp Đình Vũ, Đông Hải, Hải An, Hải Phòng
- Điện thoại : 031 376 9038
- Fax : 031 376 9039
- Website : www.sscdinhvu.com.vn
- Email : info@dinghvusteel.com
- Vốn điều lệ : 242.559.240.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phần : 24.255.924
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
- Trong năm 2008, Công ty tiến hành phát hành thêm 12.705.484 cổ phiếu, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm tháng 12/2008 là 242.559.240.000 đồng.
- Các sự kiện lớn của Công ty trong năm 2008
 - THÁNG 3: Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển”
 - THÁNG 4: Cúp Vàng “Nhãn hiệu Cạnh tranh Quốc gia” lần thứ III

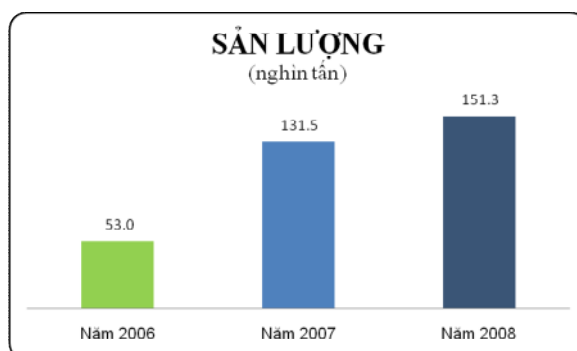
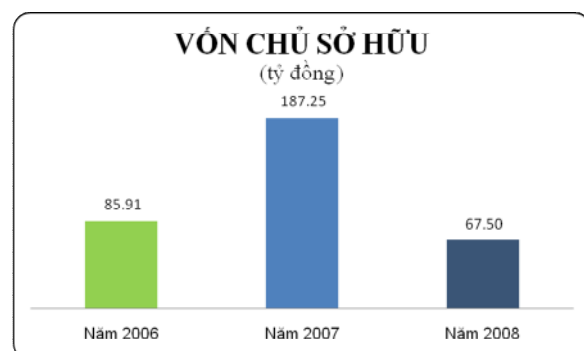
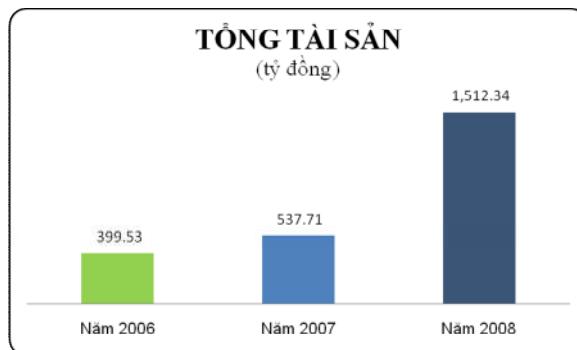
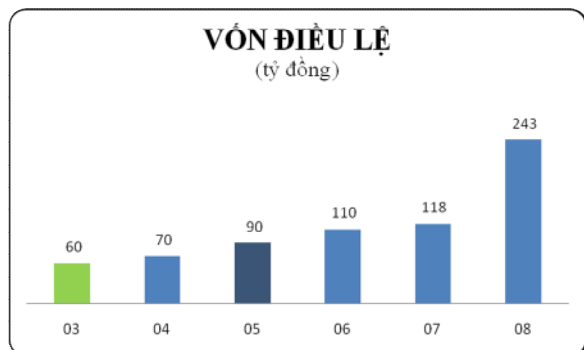
- o THÁNG 6: Giải thưởng “Thương hiệu Xanh”
- o THÁNG 7: Giải thưởng “Sao Vàng Đồng Bằng Sông Hồng”
- o THÁNG 9: Giải thưởng “Sao Vàng Đất Việt”
- o THÁNG 10: Danh hiệu “TOP 500 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam 2008”
- o THÁNG 10: Cúp vàng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín và Công ty CP hàng đầu Việt Nam”
- o THÁNG 11: Cúp vàng giải thưởng “Thương hiệu Vàng – GOLDE BRAND AWARDS - 2008” Đón nhận giải thưởng Sao Vàng Đất Việt năm 2007 vào tháng 09/2007.
- o Tiếp tục Triển khai đầu tư dự án Nhà máy thiêu kết và luyện Gang tại Khu Công nghiệp Đình Vũ.

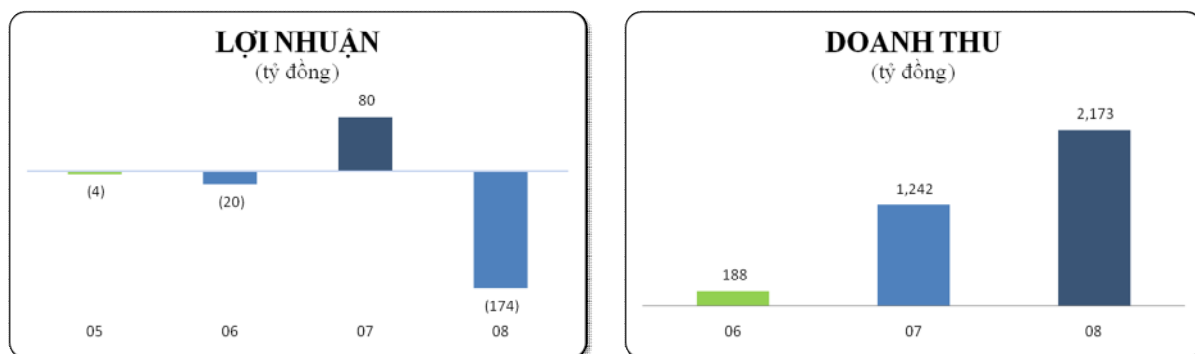
3. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

3.1. Ngành nghề kinh doanh

- Luyện cán thép, gia công cơ khí, sản xuất kết cấu thép.
- Kinh doanh sản phẩm kim khí, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất ngành thép, vật tư thiết bị phụ tùng, điện máy, điện lạnh, khí công nghiệp
- Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa.
- Khai thác, chế biến khoáng sản.
- Dịch vụ giao nhận, kho vận hàng hóa nội địa và xuất nhập khẩu.

3.2. Quá trình phát triển của SSC Đình Vũ





III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. NHỮNG NÉT NỔI BẬT CỦA TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2008

1.1. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Thuận lợi

SXKD của Công ty cho đến tháng 9/2008 cơ bản là thuận lợi, đạt được mức lợi nhuận 280 tỷ đồng. Mọi mục tiêu, kế hoạch đặt ra đều hoàn thành vượt mức.

Sản xuất của Công ty đã bắt đầu ổn định, làm chủ được kỹ thuật và công nghệ. Sản phẩm phôi thép của Công ty đã có thương hiệu trên thương trường.

Ban lãnh đạo Công ty đã không ngừng tìm kiếm đối tác, ký kết hợp đồng có giá trị kinh tế cao.

b. Khó khăn

- Về mặt khách quan:

Cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008 là sâu sắc và toàn diện. Diễn biến của thị trường thép thế giới năm 2008 có sự biến động lớn và chưa từng có trong nhiều năm trước đây. Trong đó thị trường thép trong nước đã chịu sự tác động mạnh. Cụ thể: tiêu thụ thép trong nước từ 8/2008 đến 10/2008 giảm đột biến chỉ còn 1/3 so với mức tiêu thụ trung bình các tháng đầu năm. Một số Nhà máy sản xuất phôi thép trong nước đã ngừng sản xuất từ 2 đến 3 tháng. Giá thép cuộn cán nóng HRC lúc cao nhất giá từ 1.100 USD/tấn CRF giảm xuống còn 480 USD/tấn vào cuối năm 2008 (tức sụt giảm gần 60%), giá phôi thép giảm 1.000 USD/tấn xuống gần 300 USD/tấn (tức sụt giảm gần 70%) v.v.... Công ty cũng đã ngừng sản xuất 20 ngày.

Ngay từ đầu năm 2008 do lạm phát trong nước tăng cao ở mức nguy hiểm, giá cả hàng hoá tăng liên tục, chỉ số CPI 6 tháng đầu năm đã đạt mức 18,4%. Chính phủ đã có Nghị quyết 10/2008/NĐ-CP đưa ra 8 giải pháp kiềm chế lạm phát, kiểm soát chặt chẽ tài chính, rà soát lại các công trình đầu tư, kiên quyết đình chỉ các công trình đầu tư chưa cần thiết hoặc không có hiệu quả, đồng thời chỉ thị không tăng giá một số mặt hàng trọng yếu, trong đó giá sản phẩm thép từ tháng 3/2008 đến tháng 6/2008 không tăng giá, mặc dù ở thời điểm đó giá nguyên vật liệu và sản phẩm thép trên thị trường thế giới tăng liên tục và đạt kỷ lục vào tháng 7/2008; Thép thanh đang từ mức 20 triệu đồng/tấn đã hạ xuống mức dưới 10 triệu đồng/tấn mà cũng rất khó tiêu thụ.

Do chính sách dự báo của Nhà nước là "sẽ thiếu thép" vào những tháng cuối năm 2008, nhưng thực tế hoàn toàn ngược lại. Sản lượng sản xuất của các nhà máy thép giảm trên 60% nhưng sản phẩm vẫn rất khó tiêu thụ.

Ngân hàng thắt chặt việc cho vay. Lãi suất ngân hàng tăng từ dưới 10%/năm lên 20-21%/năm. Trong khi đó nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty thấp, kinh doanh chủ yếu bằng nguồn vốn vay, do vậy chi phí tài chính rất lớn.

Tỷ giá Đô la Mỹ cũng đã tăng tới mức xấp xỉ 19.000 đồng/USD, rất khan hiếm, khó mua. Trong khi đó Công ty kinh doanh mặt hàng thép chủ yếu là nhập khẩu nên gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc.

Chính sách thuế cũng ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD của Công ty: cuối tháng 9/2008 việc bán hàng trong nước đang rất khó khăn thì Chính phủ lại tăng thuế xuất khẩu phôi lên đến 20% nên việc bán trong nước cũng không được mà xuất khẩu cũng không được; Vì vậy việc tồn kho tăng, ảnh hưởng khủng hoảng cũng tăng theo cao hơn so với các ngành, lĩnh vực khác.

Khó khăn chung của ngành thép: Tại thời điểm xảy ra khủng hoảng lượng phôi tồn của các đơn vị là khá lớn, khoảng 500.000 tấn với giá thành rất cao bình quân khoảng 13 triệu VNĐ/tấn, tổng giá trị 6.500 tỷ đồng. Do chính sách kiểm chế lạm phát của Chính phủ phát huy tác dụng làm cho nhu cầu trong nước thấp, tiêu thụ rất chậm cho dù đã chào bán ở mức 6.500.000-8.000.000 đ/tấn vẫn không có người mua. Lượng tiêu thụ chỉ bằng 20-25% so với cùng kỳ năm 2007. Với mức giá bán này thì mỗi tấn phôi đã lỗ 5.000.000 - 6.500.000 đồng. Số tiền lỗ các công ty sản xuất phôi thép phải gánh chịu lên tới **2.500-3.250 tỷ đồng**. Đó chưa kể đến lãi vay ngân hàng hàng tháng xấp xỉ **100 tỷ đồng** càng làm cho các doanh nghiệp sản xuất phôi khó khăn hơn. Các doanh nghiệp liên tục phải gia hạn thời gian trả nợ ngân hàng.

- Về mặt chủ quan:

Với HĐQT: Là cơ quan điều hành cao nhất tại công ty chịu trách nhiệm về kết quả SXKD chung của toàn Công ty. Do thị trường những tháng đầu năm thuận lợi nên các phiên họp của HĐQT chủ yếu bàn bạc về các vấn đề đầu tư, ít họp và bàn bạc về các vấn đề kinh doanh. Khi có diễn biến thay đổi của thị trường HĐQT đã không có các biện pháp ứng phó kịp thời và phù hợp.

Ban Điều hành: Việc điều hành Công ty của Ban Điều hành có sự yếu kém về việc thực hiện kế hoạch SXKD và quản trị rủi ro. HĐQT đã họp, phân tích các nguyên nhân và đưa ra các giải pháp kịp thời tháo gỡ khó khăn cho Công ty.

Những khó khăn trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình SXKD của Công ty, tác động tiêu cực đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2008.

1.2. Công tác điều hành của Công ty

HĐQT đã xây dựng kế hoạch công tác, chương trình làm việc cụ thể, hoạch định chiến lược phát triển Công ty đến năm 2020, chi tiết cụ thể theo từng giai đoạn. Trong năm 2008, các phiên họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc. Ngoài ra có 28 tờ trình xin ý kiến của thành viên HĐQT về những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

Năm 2008, HĐQT Công ty đã thực hiện vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Kiểm tra giám sát về việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, các quy định điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD. Bằng các nghị quyết và quyết định của mình, HĐQT đã đưa ra định hướng, các giải pháp để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD.

CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	140.390.886.882
Chi phí lãi tiền vay	102.213.680.000
Lỗ chênh lệch tỉ giá hối đoái đã thực hiện	29.351.253.292
Lỗ chênh lệch tỉ giá hối đoái chưa thực hiện	8.825.953.590

Trước những tác động trong và ngoài nước, kéo theo đó là sự sụt giảm về giá phôi trên thị trường quốc tế cũng như trong nước, điều này đã buộc Công ty phải bán phôi thép dưới giá thành theo giá thị trường để giảm nhanh lượng hàng tồn kho và đảm bảo tính thanh khoản, tạo vòng quay vốn lưu động để đảm bảo việc mua nguyên liệu đầu vào (đặc biệt là thép phế) nhằm đảm bảo duy trì sản xuất, giữ vững thị phần và uy tín cũng như giải quyết việc làm cho hơn 800 cán bộ công nhân viên.

1.3.Các thành tích đã đạt được trong năm 2008

- o Phát hành thêm cổ phần cho các cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 115.504.400.000 đồng lên 242.559.240.000 đồng.
- o Phê duyệt Dự án nhà máy thiêu kết và luyện Gang với tổng mức đầu tư 392.260.480.000 đồng lên 532.215.454.000 đồng (Sang năm 2009 phê duyệt bổ xung lên tổng mức đầu tư 660.255.727.352 đồng).
- o Định hướng cơ cấu lại tổ chức bộ máy công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của Công ty. Bộ máy công ty hiện nay gồm 07 Phòng ban nghiệp vụ, 03 Nhà máy và 01 Xí nghiệp.
- o Thành lập Văn phòng HĐQT để giúp HĐQT hoạt động đạt hiệu quả, theo hướng chuyên nghiệp.
- o Thường xuyên cập nhật và công bố tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trên trang web điện tử của công ty. Địa chỉ sscdinhvu.com.vn của công ty đã dần tạo được uy tín và là địa chỉ quen thuộc với các cổ đông .

1.4.Một số tồn tại

- o *Kế hoạch niêm yết cổ phiếu* của Công ty trên Trung tâm GDCK Hà Nội năm 2008 chưa thực hiện được do kết quả SXKD năm 2008 thua lỗ. Với kết quả này, việc thực hiện niêm yết năm 2009 cũng không thể thực hiện được do Công ty không đủ điều kiện cần thiết. Dự kiến cuối năm 2009 công ty sẽ tiến hành đăng ký trên sàn giao dịch UPCOM theo quy định của Bộ Tài chính.
- o *Việc thực hiện triển khai Dự án Nhà máy gang*: Theo kế hoạch Nhà máy gang công suất 242.000 tấn/năm sẽ được đưa vào hoạt động từ 4/2009. Nhưng do biến động của thị trường, tổng mức đầu tư tăng, tiến độ thực hiện dự án chậm so với kế hoạch. Dự

kiến tháng 10/2009 sẽ hoàn thành công việc lắp đặt. Quý 4/2009 sẽ tiến hành chạy thử, đầu năm 2010 sẽ đưa Nhà máy vào hoạt động sản xuất.

- o *Việc thực hiện Dự án Nhà máy than cốc:* Nhà máy luyện than cốc đã được Ủy ban nhân dân huyện Thủy nguyên cấp 176.751,8m² đất để thực hiện Dự án. Nhưng do thiếu vốn, cũng như hiệu quả thực hiện Dự án cần phải tính toán lại. Do vậy công ty đã có công văn gửi UBND huyện Thủy Nguyên tạm thời dừng việc thực hiện Dự án.
- o *Việc thực hiện Dự án khai thác khoáng sản tại Lào:* Tiếp tục thực hiện.
- o *Việc thực hiện Dự án xây nhà điều hành Công ty:* Hiện nay Công ty đang gặp rất nhiều khó khăn về tài chính, vì vậy việc thực hiện xây nhà điều hành Công ty chưa thể thực hiện được. Tuy nhiên, việc xây dựng nhà điều hành là hết sức cần thiết, do vậy Công ty sẽ thu xếp nguồn vốn và thực hiện trong năm 2010.

2. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM 2008

Bộ máy nhân sự của Công ty

Ngày 17/01/2009, Hội đồng quản trị công ty đã họp và ra quyết định thay đổi Ban điều hành công ty mới như sau

Tổng giám đốc	Ông Vũ Văn Chiến
Phó tổng giám đốc	Ông Nguyễn Văn Cương
Phó tổng giám đốc	Ông Lê Ngọc Biên
Phó tổng giám đốc	Ông Vũ Thái Việt

3. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

3.1. Định hướng phát triển

Ngành thép ở Việt Nam là ngành công nghiệp còn non trẻ, 10 năm trước đây phải nhờ vào vốn đầu tư, liên doanh của các Doanh nghiệp nước ngoài, đến nay Việt nam vẫn phải còn nhập khẩu hơn 70% tổng sản lượng các loại thép, kể cả phế liệu để nấu phôi. Thép là ngành công nghiệp sản xuất ra sản phẩm cung cấp cho tất cả các ngành kinh tế khác, mà ít nhất 10 năm tới chưa có kim loại hay hợp kim nào thay thế được. Nhu cầu sử dụng ở Việt Nam hiện nay còn rất thấp (8,6 triệu Tấn) đạt bình quân chỉ có 100 kg/người; hiện nay các doanh nghiệp trong và ngoài nước đang đầu tư vào các dự án sản xuất thép với quy mô lớn và giá trị rất cao, trong khi hệ thống phân phối của doanh nghiệp trong nước còn rất nhỏ và hạn chế nhiều mặt. Do vậy, triển vọng mở ra trong khai thác thị phần, nâng cao quy mô và duy trì sự tăng trưởng trong thời gian dài là rất thuận lợi.

Cụ thể hóa kế hoạch chiến lược vừa nêu, SSC Đình Vũ đã đặt ra mục tiêu phấn đấu cao cho năm 2009:

- o Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ phôi thép : 160.000 – 170.000 tấn
- o Tổng doanh thu: : 2.070 tỷ đồng
- o Thu nhập bình quân toàn Công ty : tăng hơn 15%
- o Lợi nhuận sau thuế : 50 - 60 tỷ đồng
- o Chỉ tiêu tiêu hao một số nguyên vật liệu chính:

- Thép phế $\leq 1,13$ Tấn/TSP
- Fero các loại ≤ 23 Kg/TSP
- Than điện cực D450 $\leq 3,2$ Kg/TSP
- Than điện cực D350 $\leq 1,2$ Kg/TSP
- o Tập trung mọi biện pháp để tồn tại hoạt động sản xuất kinh doanh và từng bước đưa công ty phát triển, phần đầu lợi nhuận cả năm 2009 đạt 50 - 60 tỷ đồng
- o Hoàn thành xây dựng Dự án nhà máy thiêu kết và luyện Gang và bám sát thị trường nếu điều kiện cho phép sẽ đưa nhà máy Gang hoạt động vào quý IV năm 2009
- o Cùng cố bộ máy tổ chức và lập chiến lược phát triển thương hiệu công ty
- o Nghiên cứu đưa ra thị trường một số mác thép mới

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Do cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu và nền kinh tế trong nước bị suy giảm nghiêm trọng dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2008 của Công ty bị thua lỗ nên Ban điều hành đặt ra mục tiêu trong các năm 2009, 2010 là tìm mọi cách ổn định Công ty, đảm bảo duy trì thanh khoản vốn lưu động đối với các tổ chức tín dụng đồng thời tạo ra một khoản lợi nhuận đáng kể để giảm dần khoản lỗ lũy kế. Bên cạnh mục tiêu này Ban điều hành vẫn cố gắng thực hiện một trong số các mục tiêu mà Đại hội cổ đông Công ty thông qua ngày 04 tháng 04 năm 2008, cụ thể:

- o Xây dựng Nhà điều hành công ty nhằm tạo ra môi trường làm việc thuận lợi, đảm bảo đời sống người lao động
- o Mua lại chủ quyền một số mỏ sắt để chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào cho Nhà máy Gang
- o Tăng cường chức năng sản xuất, gia công chế biến thông qua việc đầu tư các dự án mới, vừa đảm bảo cơ sở vật chất cho hệ thống phân phối, vừa nâng cao năng lực chế biến phù hợp với nhu cầu và tiến bộ xã hội;
- o Cũng cố, tăng cường chất lượng bộ máy và nhân sự, nâng cao tính chuyên nghiệp kết hợp với việc phát triển văn hóa Doanh nghiệp.

IV. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2008

Tình hình tài chính và lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch đề ra: công ty đã không hoàn thành mức kế hoạch doanh thu năm 2007 và công ty làm ăn thua lỗ với khoản lỗ sau thuế năm 2008 là 173 tỷ đồng .

1. Tình hình tài chính

Công ty xin thông báo tóm tắt một số chỉ tiêu chủ yếu trong báo cáo quyết toán tài chính năm 2008 của Công ty như sau:

1.1. Tổng tài sản

- Đầu năm: 537.706.026.871 đồng
- Cuối năm: 1.512.342.155.361 đồng
- Trong đó: + Giá trị tài sản ngắn hạn: 727.021.063.673 đồng

+ Giá trị tài sản dài hạn: 785.321.091.688 đồng

1.2. Tổng nguồn vốn

- Cuối năm: 1.512.342.155.361 đồng
Trong đó: + Nợ phải trả: 1.443.206.186.519 đồng
+ Nguồn vốn chủ sở hữu: 69.135.968.842 đồng

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của công ty ngày 12/08/2006 về việc đầu tư dự án Nhà máy thiêu kết và luyện gang Gang, Hội đồng Quản trị Công ty đã có Quyết định số 1505071/QĐ-HDQT ngày 15/05/2007 về việc đầu tư và phê duyệt dự toán đầu tư Dự án Nhà máy thiêu kết và luyện gang từ quặng sắt tại Khu kinh tế Đình Vũ, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Theo đó, tổng dự toán vốn đầu tư xây dựng cho dự án là 592.260.480.000 VND. Đến thời điểm ngày 31/12/2008, giá trị thực hiện đầu tư của dự án là 431.946.132.663 VND. Công ty đã ký hợp đồng tín dụng số 0107 TD-DDV ngày 19/07/2007 với các Ngân hàng cam kết cho vay đối với dự án này là 312.000.000.000 VND. Dự kiến Nhà máy thiêu kết và luyện Gang sẽ đi vào hoạt động vào cuối năm nay.

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông của Công ty ngày 04/04/2008 về việc xây dựng Nhà máy luyện than cốc 400.000 – 470.00 tấn/năm tại khu đất 15,5 ha thuộc xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, ngày 23/08/2008, Hội đồng quản trị đã có quyết định số 2308085/QĐ – HDQT về việc đầu tư và phê duyệt dự toán đầu tư Dự án Nhà máy luyện than cốc. Theo đó, tổng dự toán đầu tư cho dự án là 1.037.005.000.000 VND. Đến thời điểm ngày 31/12/2008, giá trị đã thực hiện đầu tư của dự án là 697.793.713 VND. Tuy nhiên do tình hình tài chính khó khăn và nguồn vốn đầu tư cho dự án không được đảm bảo. Hội đồng quản trị công ty đã quyết định tạm dừng triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà máy luyện than cốc của Công ty tại xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Lợi nhuận và cổ tức

Tại cuộc họp Đại hội Cổ đông thường niên 2007 của Công ty ngày 04/04/2008 đã thông qua phương án chia cổ tức năm 2007 là 45% và thông qua phương án trích lập các Quỹ Công ty.

4. Kế hoạch năm 2009

Năm 2009 sẽ là năm nhiều thách thức đối với Công ty trong bối cảnh công ty đang thiếu vốn trầm trọng trong khi đó tình hình kinh tế vĩ mô vẫn chưa ổn định, và giá cả mặt hàng sắt thép vẫn biến động bất thường và giá phế vẫn tương đối cao so với giá phôi. Tuy nhiên, dựa trên những gói kích cầu và các biện pháp hỗ trợ của Chính phủ trong thời gian vừa qua, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội cổ đông phương hướng kế hoạch năm 2009 cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009

o Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ	:	160.000 – 170.000 tấn
o Tổng doanh thu:	:	2.070 tỷ đồng
o Thu nhập bình quân toàn Công ty	:	tăng hơn 15%
o Lợi nhuận sau thuế	:	50 tỷ đồng

V. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Sau hơn một năm hội nhập WTO, Việt Nam chịu nhiều tác động trực tiếp của kinh tế khu vực và toàn cầu, đặc biệt chịu tác động mạnh từ suy thoái toàn cầu.

Chính sách pháp luật của nhà nước về kinh tế đã dần tạo ra hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp hoạt động theo cơ chế thị trường.

Lạm phát phi mã nằm ngoài tầm kiểm soát của chính phủ dẫn đến chi phí đầu vào của sản xuất và các chi phí khác liên tục tăng (giao nhận, vận tải, điện, vật tư khác ...)

Môi trường cạnh tranh khốc liệt từ trong và ngoài nước đặc biệt về giá bán vào thời điểm cuối năm.

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

- o Sản xuất của Công ty đã bắt đầu ổn định, làm chủ được kỹ thuật và công nghệ, đã sản xuất thành công một số mác thép mới như 25MnSi, Q215 đáp ứng nhu cầu và tiếp tục tạo được niềm tin cho khách hàng và các nhà cung cấp. Sản phẩm phôi thép của Công ty đã có thương hiệu trên thương trường
- o Ban lãnh đạo Công ty đã không ngừng tìm kiếm đối tác, ký kết hợp đồng có giá trị kinh tế cao.
- o Sản lượng khí Oxy đạt 15 triệu m³, khí Ác gông đạt 200.000 m³, và Ni tơ đạt 15 triệu m³.
- o Các tỉ lệ tiêu hao nguyên vật liệu chính đều đã giảm cụ thể tiêu hao thép phế giảm 1,66%, tiêu hao than điện cực giảm 7,05%.
- o Doanh thu thuần đạt 2.173 tỷ đồng trong đó doanh thu từ hoạt động xuất khẩu phôi thép đạt gần 900 tỷ đồng.
- o Tiền lương bình quân theo tháng tăng từ 2,2 triệu đồng một người lên 3,5 triệu đồng một người tương đương với mức tăng 53% so với năm 2007. Công ty đã áp dụng quy chế tiền lương mới và đã khuyến khích và thu hút được nguồn nhân lực trẻ, nhiệt huyết và có tay nghề.

Tuy nhiên trước những diễn biến khó lường của thị trường và Ban điều hành công ty có những yếu kém trong việc thực hiện kế hoạch cũng như quản trị rủi ro đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2008.

3. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2008

a. Kết quả hoạt động kinh doanh

		ĐVT: đồng	
	CHỈ TIÊU	2008	2007
1	Tổng doanh thu	2,173,208,050,420	1,242,081,858,077
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	14,212,503,635	63,603,935
3	Doanh thu thuần về bán hàng	2,158,995,546,785	1,242,018,254,142
4	Giá vốn hàng bán	2,195,342,846,582	1,116,435,961,218

5	Lợi nhuận gộp về bán hàng	-36,347,299,797	125,582,292,924
6	Doanh thu hoạt động tài chính	39,399,477,723	3,793,669,742
7	Chi phí tài chính	140,390,886,882	31,576,654,251
8	Chi phí bán hàng	6,649,153,366	182,269,791
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	34,858,083,296	17,133,634,727
10	Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	-178,845,945,618	80,483,403,897
11	Thu nhập khác	11,182,890,530	3,118,683,417
12	Chi phí khác	6,279,030,762	2,483,743,401
13	Lợi nhuận khác	4,903,859,768	634,940,016
14	Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	-173,942,085,850	81,118,343,913
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	0	1,114,681,930
16	Lợi nhuận (lỗ) sau thuế	-173,942,085,850	80,003,661,983
17	Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	(14,476)	7,017

b. Kết quả hoạt động kinh doanh so với kế hoạch

DVT: đồng

Nội dung	Dự kiến	Thực tế	% T/hiện
Doanh thu thuần	2.600.000.000.000	2.158.995.546.785	83,03
Lợi nhuận trước thuế	120.000.000.000		
Lợi nhuận sau thuế	120.000.000.000	-173.942.085.850	
Nộp ngân sách Nhà nước		81.942.667.534	
Thu nhập bình quân/người/tháng		3.800.000	
Thu nhập trên mỗi cổ phần	4.947đ/CP	-14,476đ/CP	

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

DVT: đồng

Chỉ tiêu	2008	2007
Tài sản dài hạn	758.321.091.688	289.414.659.042
Nguyên giá TSCĐ	810.066.372.480	707.914.963.917
Giá trị hao mòn	149.210.601.120	81.611.370.396

Giá trị còn lại	497.295.612.229	45.453.118.839
CP xây dựng CB dở dang	470.299.572.834	16.520.910.275
Tài sản ngắn hạn	727.021.063.673	248.291.367.829
Tổng tài sản	1.512.342.155.361	537.706.026.871
Nợ ngắn hạn	1.089.919.887.100	256.131.481.576
Nợ dài hạn	353.286.299.419	94.323.424.781
Nguồn vốn chủ sở hữu	67.500.688.541	187.251.120.514
Tổng nguồn vốn	1.512.342.155.361	537.706.026.871

Chỉ tiêu	Đvt	2008	2007	2006
1. Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	-0,08	0,06	-0,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	-0,12	0,15	-0,05
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ	%	-2,58	0,43	-0,23
2. Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,67	0,97	0,75
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,28	0,29	0,38
3. Cơ cấu tài sản, vốn				
Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	lần	21,38	1,87	3,65
Hệ số nợ trên tổng tài sản	lần	0,95	0,65	0,78

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008

$$= \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Quỹ khen thưởng, phúc lợi}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}} = 3.019 \text{ đ/CP}$$

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Các báo cáo tài chính 2008 đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán được đính kèm với bản Báo cáo thường niên 2008
(Phụ lục đính kèm)

VII. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Công ty liên doanh với Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim Khí hiện đang niêm yết trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã niêm yết KKC.

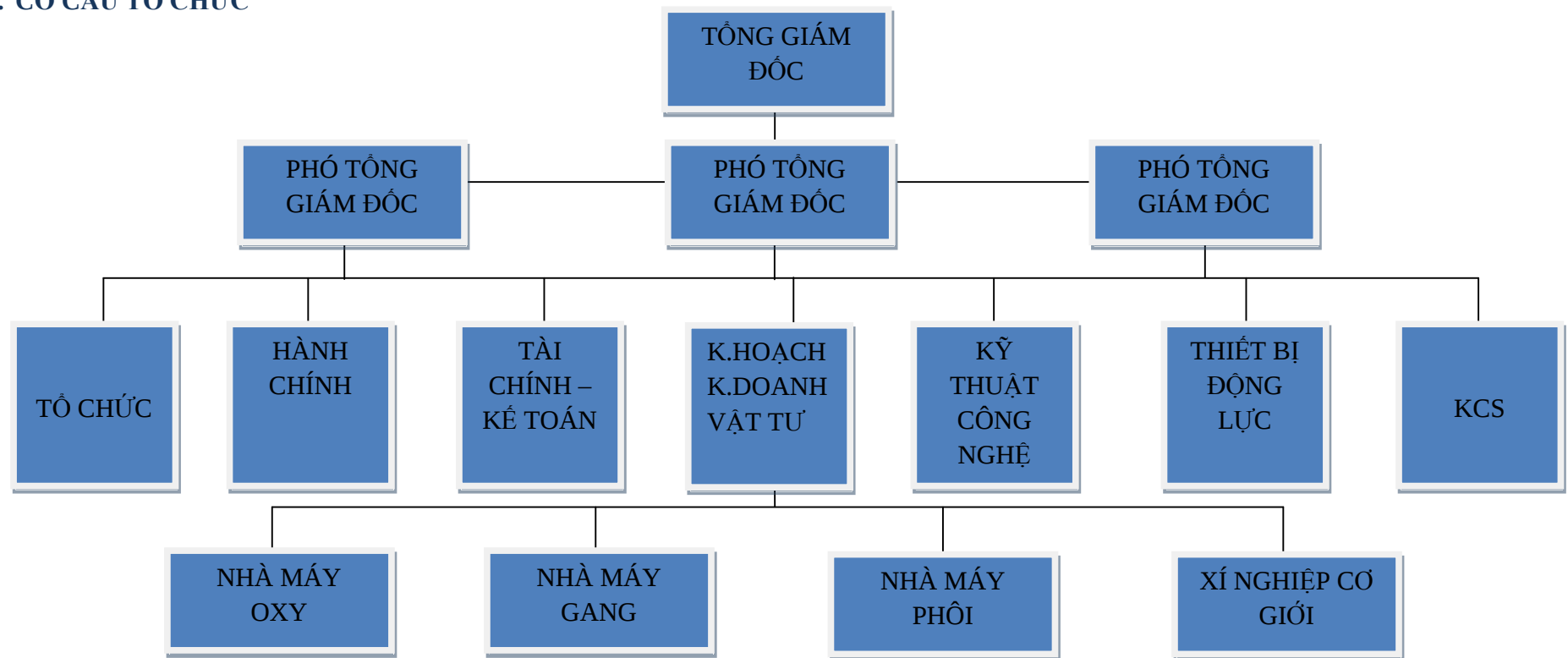
Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Kim Khí có quyền đồng kiểm soát đối với các hoạt động của công ty liên doanh với tỷ lệ góp vốn là 20,28%.

Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty CP Sản xuất và kinh doanh Kim khí năm 2008

Chỉ tiêu	2008
Doanh thu thuần	679.203.094.899
Giá vốn bán hàng	610.414.071.234
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	968.279.673
Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.396.737.000
Lợi nhuận sau thuế	1.005.650.640
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	193
Vốn điều lệ	52.000.000.000

Chỉ tiêu	2008	2007
Tài sản ngắn hạn	270.039.887.448	110.268.797.474
Tài sản dài hạn	24.863.004.270	62.597.119.948
Tổng tài sản	294.902.891.718	172.865.917.422
Nợ phải trả	240.004.464.416	98.942.482.260
Nguồn vốn chủ sở hữu	54.898.427.302	73.923.435.162

2. CƠ CẤU TỔ CHỨC



3. GIỚI THIỆU VÀ TÓM TẮT LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

3.1. Hội đồng quản trị

Ông Đỗ Văn Thanh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Trần Văn Ngọc	Phó Chủ tịch
Ông Dương Hữu Hiếu	Phó Chủ tịch
Ông Đào Trọng Khôi	Phó Chủ tịch
Ông Phạm Văn Miên	Thành viên
Ông Đoàn Trung Hà	Thành viên
Ông Trương Quang Thắng	Thành viên

1. Ông Đỗ Văn Thanh

Chức vụ hiện tại:	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thép Đình Vũ Chủ tịch HĐQT Công ty CP sản xuất và kinh doanh kim khí (KKC)
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	01/01/1964
Quê quán:	thôn Trình Nhì, xã An Ninh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú:	Số 2/88 đường Trần Khánh Dư, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, Cử nhân hành chính

2. Ông Trần Văn Ngọc

Chức vụ hiện tại:	Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP thép Đình Vũ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông
Giới tính:	Nam

Ngày sinh:	10/06/1954
Địa chỉ thường trú:	E48 Nhật Tảo, phường 7, quận 11, TP HCM
Trình độ văn hoá:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí – Đại học Bách khoa HCM

3. Ông Dương Hữu Hiếu

Chức vụ hiện tại:	Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP thép Đình Vũ Giám đốc Công ty TNHH Dương Hiếu
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	06/01/1968
Địa chỉ thường trú:	Tổ 11, phường Trung Thành, TP Thái Nguyên
Trình độ chuyên môn:	Cao đẳng tài chính kế toán

4. Ông Phạm Văn Miên

Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT Công ty CP thép Đình Vũ Phó TGD Công ty CP sản xuất và kinh doanh kim khí
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	05/06/1950
Địa chỉ thường trú:	Số 2/88 đường Trần Khánh Dư, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí, chế tạo máy

5. Ông Đào Trọng Khôi

Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần thép Đình Vũ, Tổng giám đốc Công ty cổ phần SX&KD kim khí
Giới tính:	Nam

Ngày sinh:	05/06/1961
Địa chỉ thường trú:	18/56 Tập thể Kim Khí, Nguyễn Trãi, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính kế toán

6. Ông Trương Quang Thắng

Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT Công ty CP Thép Đình Vũ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TM&DV Việt Thắng
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	31/12/1962
Địa chỉ thường trú:	23C Nguyễn Văn Lượng, phường 10, quận Gò Vấp, TP HCM
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế, quản trị kinh doanh, Cử nhân ngoại ngữ

7. Ông Đoàn Trung Hà

Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT Công ty CP Thép Đình Vũ Trưởng phòng vật tư Công ty CP Thép Đình Vũ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	04/07/1957
Địa chỉ thường trú:	4/116 Nguyễn Đức Cảnh, Hải Phòng

3.2. Ban Tổng giám đốc

Ông Đỗ Văn Thanh	Tổng giám đốc (từ nhiệm ngày 17/01/2009)
Ông Vũ Văn Chiến	Tổng giám đốc (bỏ nhiệm ngày 17/01/2009)
Ông Đinh Văn Nhuận	Phó Tổng Giám đốc (từ nhiệm ngày 01/07/2009)
Ông Lê Mạnh Hoàn	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 17/02/2009)
Bà Lê Thị Ngọc Lan	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 17/02/2009)

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ

Ông Nguyễn Văn Cương	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 17/01/2009)
Ông Lê Ngọc Biên	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 17/01/2009)
Ông Vũ Thái Việt	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 17/01/2009)

1. Ông Vũ Văn Chiến

Chức vụ hiện tại:	TGD Công ty CP Thép Đình Vũ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	3/3/1964
Địa chỉ thường trú:	Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy , Kỹ sư quản trị kinh doanh

2. Ông Nguyễn Văn Cương

Chức vụ hiện tại:	Phó TGD Công ty CP Thép Đình Vũ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	19/7/1958
Địa chỉ thường trú:	8 Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư luyện kim chuyên ngành nhiệt điện, Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

3. Ông Lê Ngọc Biên

Chức vụ hiện tại:	Phó TGD Công ty CP Thép Đình Vũ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	5/5/1972
Địa chỉ thường trú:	56 Lam Sơn, Lê Chân, Hải Phòng

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán
----------------------	-----------------

4. Ông Vũ Thái Việt

Chức vụ hiện tại:	Phó TGD Công ty CP Thép Đình Vũ
-------------------	---------------------------------

Giới tính:	Nam
------------	-----

Ngày sinh:	24/7/1974
------------	-----------

Địa chỉ thường trú:	26 Villa D The Manor, Hà Nội
---------------------	------------------------------

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính tín dụng
----------------------	---

5. Ông Lê Mạnh Hoàn

Chức vụ hiện tại:	Phó TGD Công ty cổ phần thép Đình Vũ (miễn nhiệm từ 17/01/2009)
-------------------	--

Giới tính:	Nam
------------	-----

Ngày sinh:	08/11/1962
------------	------------

Địa chỉ thường trú:	Số 26/56 Nguyễn Trãi, Máy Tơ, Ngô Quyền, HP
---------------------	---

Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư luyện kim, Đại học Bách Khoa HN
----------------------	---------------------------------------

6. Ông Đình Văn Nhuận

Chức vụ hiện tại:	Phó TGD Công ty cổ phần thép Đình Vũ
-------------------	--------------------------------------

Giới tính:	Nam
------------	-----

Ngày sinh:	19/03/1940
------------	------------

Địa chỉ thường trú:	Tổ 9 phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên
---------------------	--

Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư luyện kim
----------------------	-----------------

7. Bà Lê Thị Ngọc Lan

Chức vụ hiện tại:	Giám đốc tài chính Công ty cổ phần thép Đình Vũ
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	24/11/1963
Địa chỉ thường trú:	14/56 đường Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân hạch toán kế toán

8. Ông Vũ Hồng Khanh

Chức vụ hiện tại:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần thép Đình Vũ
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	20/10/1977
Địa chỉ thường trú:	Số 7 Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế

3.3. Ban kiểm soát

1. Ông Hà Văn Tiến

Chức vụ hiện tại:	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Thép Đình Vũ, Chủ tịch HĐQT Công ty CP TMDV TH cảng Hải Phòng
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	06/08/1952
Địa chỉ thường trú:	Số 70 Lê Thánh Tông, Máy Tơ, Ngô Quyền, HP
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế

2. Bà Nguyễn Thị Hải Yến

Chức vụ hiện tại:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Thép Đình Vũ, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư Công ty CP Bao bì PP
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	09/09/1971
Địa chỉ thường trú:	18/35 Ngõ 261 Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, HP
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kế toán

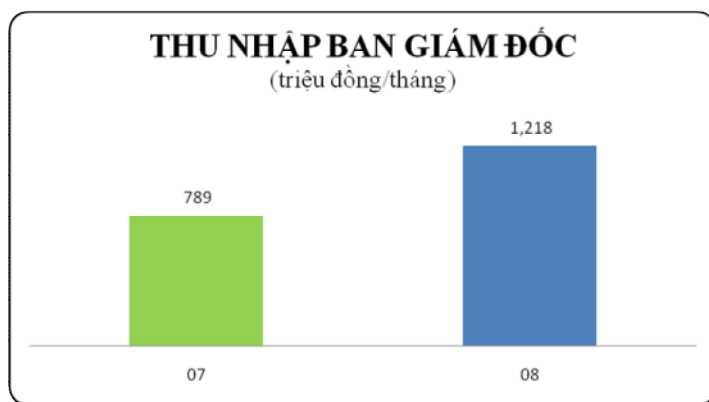
3. Ông Nguyễn Văn Chiến

Chức vụ hiện tại:	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Thép Đình Vũ kiêm Trưởng phòng thiết bị động lực
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	02/06/1969
Địa chỉ thường trú:	Số 12/22 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, HP
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, Trung cấp kế toán

3.4. Chế độ lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2008 ngày 04 tháng 04 năm 2008 thì thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

Thành viên	Chức danh	Số thành viên	Thù lao/người/tháng
Hội đồng quản trị	Chủ tịch	01	3.200.000
	Phó chủ tịch	03	2.800.000
	Thành viên	03	2.500.000
Ban kiểm soát	Trưởng ban	01	2.500.000
	Thành viên	02	2.200.000
TỔNG CỘNG		10	26.000.000

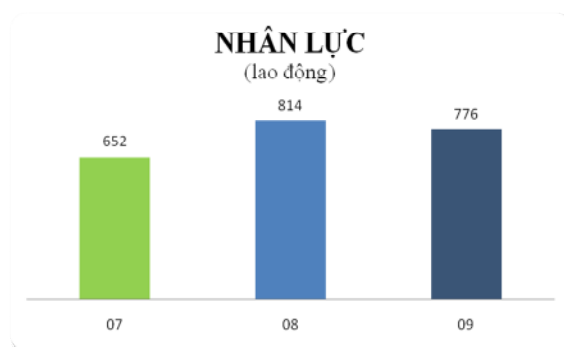
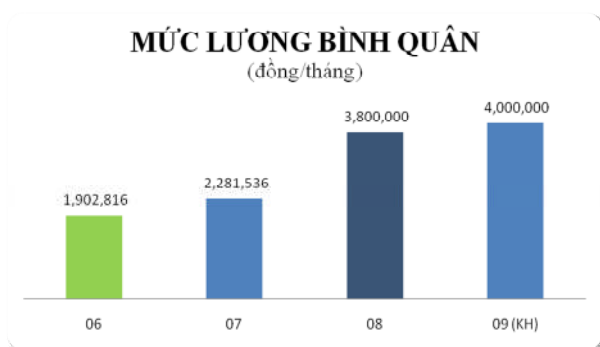


4. CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

4.1. Số lượng cán bộ nhân viên

Tổng số lao động của Công ty (31/12/2008) là 814 người.

Thu nhập bình quân mỗi nhân viên (31/12/2008) khoảng 3.800.000 đồng/người.



4.2. Chính sách nhân sự

Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc phù hợp với Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty cam kết tạo việc làm cho người lao động thông qua việc định hướng phát triển Doanh nghiệp, mở rộng thị phần của Công ty. Công ty tổ chức nguồn nhân lực một cách tối ưu nhất và cam kết luôn tạo điều kiện để cho nhân viên phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp.

Nghỉ phép, lễ, tết: Nhân viên được nghỉ lễ và tết 9 ngày theo quy định của Bộ luật lao động và được hưởng nguyên lương. Những nhân viên làm việc từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép theo chế độ mỗi năm.

Điều kiện làm việc: Công ty cấp đồng phục cho CBCNV, đầu tư và trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn lao động. Công ty cam kết xây dựng cho tất cả CBCNV môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện để CBCNV phát huy hết khả năng và sức sáng tạo của mình.

Đảm bảo việc làm cho người lao động: Để giải quyết việc làm cho hơn 800 lao động, Ban giám đốc Công ty luôn tìm cách đa dạng hoá ngành nghề, tìm kiếm những khách hàng tiềm năng, những đối tác mới trong và ngoài nước, mở rộng thị trường kinh doanh.

Chế độ lương: Công ty thực hiện việc chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc của nhân viên, năng lực, chức vụ, thang bảng lương và điều kiện kinh doanh của Công ty. Công ty thực hiện chế độ nâng lương cho CBCNV hàng năm và có sự quan tâm thường xuyên đến thu nhập, đời sống CBCNV.

Chế độ thưởng: Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng thiết thực, phúc lợi đảm bảo đầy đủ. Chính sách khen thưởng hàng quý, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc. Thực hiện khen thưởng xứng đáng, kịp thời để khuyến khích động viên và phát huy tinh thần sáng kiến cải tiến, nâng cao hiệu quả trong công việc, tiết giảm chi phí, tăng tính cạnh tranh. Thưởng đặc biệt đối với những nhân viên giỏi và có nhiều sáng kiến cải tiến công việc trong Công ty.

Đối với CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc trợ cấp một phần kinh phí để khắc phục khó khăn trong cuộc sống

Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho tất cả CBCNV. Ngoài ra Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn thể CBCNV của Công ty. Mỗi năm, Công ty kết hợp với Công đoàn tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát trong nước ít nhất 1 lần.

Tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên: Công đoàn và đoàn thanh niên công ty hoạt động khá hiệu quả tạo điều kiện cho CBCNV Công ty được nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe. Thường xuyên tổ chức đi tham quan nhân các ngày lễ lớn trong năm. Khen thưởng cho con CBCNV trong Công ty có thành tích học tập tốt. Đoàn thanh niên là tổ chức đi đầu trong phong trào thi đua, là nơi phát triển của thanh niên tạo lực lượng quản lý kế thừa được đào tạo bài bản, vững chắc trong tương lai.

Chính sách tạo nguồn nhân lực

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân sự có năng lực vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. Song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng yêu cầu cơ bản như: trình độ chuyên môn, tốt nghiệp đúng chuyên ngành, năng động, nhiệt tình, ham học hỏi, có ý thức sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích, quản lý và trình độ ngoại ngữ, tin học... Ngoài lực lượng sẵn có tại đơn vị, Công ty cũng chú trọng bổ sung nguồn nhân lực có chất lượng cao để ngày càng phát triển bộ máy nhân sự đáp ứng kịp thời đòi hỏi của quá trình cạnh tranh và phát triển.

Đào tạo: Công ty luôn luôn coi trọng con người là tài sản quý giá của doanh nghiệp và để phát huy hiệu quả nguồn vốn quý này, Công ty kết hợp chặt chẽ đến vấn đề đào tạo, phát triển nhân viên, luôn tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học tập những kỹ năng mới cần thiết cho nhân viên để phát triển năng lực công tác nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của Công ty.

Đào tạo lại đội ngũ cán bộ đặc biệt là các cán bộ chu chốt và cán bộ kế cận về kiến thức quản trị doanh nghiệp, quản trị kinh doanh, ngoại ngữ, lý luận chính trị phù hợp với mô hình công ty cổ phần. Hàng năm, Công ty tổ chức các lớp học và các chương trình như:

- o Nâng cao tay nghề cho công nhân kỹ thuật.
- o Đào tạo về an toàn lao động.
- o Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, kỹ sư, nhân viên: học tập trung tại Công ty hoặc gửi đến các cơ sở đào tạo của Bộ, Ngành, các Trường Đại học trong cả nước. Bao gồm các ngành: Ngoại ngữ, tin học, luyện kim, cơ khí, điện, quản trị kinh doanh, quản lý doanh nghiệp.
- o Thường xuyên đánh giá chất lượng CBCNV để bố trí phù hợp với công việc theo năng lực và cấp bậc công việc.
- o Có chế độ đãi ngộ xứng đáng để thu hút và giữ đội ngũ cán bộ giỏi, công nhân có tay nghề cao.

GIẢI THƯỞNG CHO BAN GIÁM ĐỐC

- o “ Vì sự nghiệp Văn hoá Doanh nhân Việt Nam” Ông Đỗ Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty
- o “Doanh nhân Văn hoá” Ông Đỗ Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty
- o “Người lính với hội nhập” Ông Đỗ Văn Thanh – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty

BẢNG KHEN, GIẤY KHEN CÔNG TY

- o Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tặng bằng khen cho công ty CP Thép Đình Vũ về việc “Đã thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm Xã hội năm 2007”
- o Bằng khen của Ủy ban TW Hội các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam tặng công ty CP Thép Đình Vũ về “thành tích phát triển thương hiệu và sản phẩm trong thời kỳ hội nhập kinh tế Quốc tế năm 2008”
- o Bằng khen của Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế Quốc tế tặng công ty CP Thép Đình Vũ về thành tích xuất sắc trong xây dựng, phát triển thương hiệu và tham gia hội nhập kinh tế Quốc tế
- o Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng Công ty Bằng khen cho công ty CP Thép Đình Vũ về việc “Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2008”

CÁ NHÂN

- o Bảo hiểm Xã hội Việt Nam tặng Bằng khen cho Ông Đỗ Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty về việc “Đã thực hiện tốt chính sách Bảo hiểm Xã hội năm 2007”
- o Bằng khen của Chủ tịch phòng thương mại và công nghiệp Việt nam tặng Ông Đỗ Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty là Doanh nhân tiêu biểu năm 2008 khối doanh nghiệp Thành phố Hải Phòng

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ

- o Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng Bằng khen cho Ông Đỗ Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty về việc “Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2008”

CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ

- o Giấy khen của Đảng ủy Quận Ngô Quyền tặng Đảng bộ công ty CP Thép Đình Vũ về “Danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh 3 năm liên tục (2006 – 2008)”
- o Bằng khen của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố Hải Phòng tặng Đoàn thanh niên công ty CP Thép Đình Vũ về danh hiệu “Đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên Quận Ngô Quyền năm 2008”
- o Giấy khen của Đảng ủy Quận Ngô Quyền tặng đồng chí Lê Mạnh Hoàn – Bí thư Đảng bộ công ty về “Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liên tục (2006 – 2008)”
- o Giấy khen của BCH Công đoàn các Khu Chế xuất và Công nghiệp Hải Phòng tặng Công đoàn công ty CP Thép Đình Vũ về “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh năm 2008)”
- o Giấy khen của BCH Công đoàn các Khu Chế xuất và Công nghiệp Hải Phòng tặng Ông Nguyễn Tuấn Ngọc – Chủ tịch Công đoàn công ty CP Thép Đình Vũ về “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh năm 2008)”

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tính đến thời điểm 31/12/2008 thì số lượng cổ đông sở hữu cổ phiếu của Đình Vũ là 729 cổ đông. Trong đó:

1. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG/NGOÀI CÔNG TY

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong Công ty	3.336.940	33.369.400.000đ	13.75%
2	Cổ đông ngoài Công ty	20.918.984	209.189.840.000đ	86.25%
Tổng cộng		24.255.924	242.559.240.000đ	100.00%

2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG/NGOÀI NƯỚC

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong nước	23.029.149	230.291.490.000đ	94.94%
2	Cổ đông nước ngoài	1.226.775	12.267.750.000đ	5.06%
Tổng cộng		24.255.924	242.559.240.000đ	100.00%

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ

3. CƠ CẤU THEO TƯ CÁCH PHÁP NHÂN/THỂ NHÂN

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Cổ đông pháp nhân	8.034.808	80.348.080.000đ	33.12%
2	Cổ đông thể nhân	16.221.116	162.211.160.000đ	66.88%
Tổng cộng		24.255.924	242.559.240.000đ	100.00%

4. CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	CT CP Sản xuất và KD kim khí	4.919.713	49.197.130.000	20.28%
2	Vũ Kông Trứ	1.554.000	15.540.000.000	6.41%
3	Công ty Tài Chính Cao Su	2.469.199	24.691.990.000	10.18%
4	Đỗ Văn Thanh	1.307.307	13.073.070.000	5.39%
Tổng cộng		10.250.219	102.502.190.000đ	42.26%

5. SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Đỗ Văn Thanh	CT.HĐQT	1.307.307	13.073.070.000	5.39%
2	Dương Hữu Hiếu	PCT.HĐQT	80.000	800.000.000	0.33%
3	Trần Văn Ngọc	PCT.HĐQT	0	0	0%
4	Đào Trọng Khôi	PCT.HĐQT	290.567	2.905.670.000	1.2%
5	Trương Quang Thắng	UV.HĐQT	384.993	3.849.930.000	1.59%
6	Phạm Văn Miên	UV.HĐQT	5.250	52.520.000	0.02%
7	Đoàn Trung Hà	UV.HĐQT	607.940	6.079.400.000	2.51%
Tổng cộng			2.676.057	26.760.570.000	11,04%

6. SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Hà Văn Tiến	T.BKS	135.000	1.350.000.000	0.56%

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÌNH VŨ

2	Nguyễn Thị Hải Yến	TV.BKS	61.100	611.000.000	0.25%
3	Nguyễn Văn Chiến	TV.BKS	30.000	300.000.000	0.12%
Tổng cộng			226.100	2.261.000.000	0,93%

7. SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA BAN GIÁM ĐỐC

STT	Cổ đông	Chức vụ	Số cổ phần	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ %
1	Vũ Văn Chiến	TGD	37.518	375.180.000	0.15%
2	Nguyễn Văn Cương	P.TGD	6.300	63.000.000	0.03%
3	Vũ Thái Việt	P.TGD	0	0	0%
4	Lê Ngọc Biên	P.TGD	0	0	0%
5	Vũ Hồng Khanh	KTT	8.300	83.000.000	0.03%
Tổng cộng			52.118	521.180.000	0,21%

8. CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Deloitte.

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

9 BẠCH ĐĂNG, HỒNG BÀNG

P. HẢI PHÒNG, VIỆT NAM

TEL: +84 31 366 9133

FAX: +84 31 366 9414

www.deloitte.com/vn

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Văn Chiến